

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định về di dời, vận chuyển máy biến áp, kháng điện và thiết bị điện nhất thứ áp dụng trong Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia

TỔNG GIÁM ĐỐC TỔNG CÔNG TY TRUYỀN TẢI ĐIỆN QUỐC GIA

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia (EVNNPT) ban hành kèm theo Quyết định số 284/QĐ-EVN ngày 18/10/2018, sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 111/QĐ-HĐTV ngày 05/8/2022 và Quyết định số 120/QĐ-HĐTV ngày 26/10/2023 của Hội đồng thành viên Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN);

Căn cứ Quyết định số 145/QĐ-HĐTV ngày 01/6/2025 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia về việc ban hành Quy chế phân cấp trong EVNNPT; Quyết định số 233/QĐ-HĐTV ngày 10/8/2025 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia về việc ban hành Quy chế phân cấp trong EVNNPT sửa đổi bổ sung năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 163/QĐ-HĐTV ngày 01/6/2025 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia về việc phê duyệt điều chỉnh kế hoạch ban hành Quy chế quản lý nội bộ, tài liệu nội bộ năm 2025 của EVNNPT;

Xét Tờ trình số 951/KH ngày 03/9/2025 của Ban KH và Ban KTAT về việc xem xét thông qua dự thảo Quy định về di dời, vận chuyển máy biến áp, kháng điện và thiết bị điện nhất thứ áp dụng trong EVNNPT;

Theo đề nghị của Trưởng Ban Kế hoạch và Trưởng Ban Kỹ thuật và An toàn.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về di dời, vận chuyển máy biến áp, kháng điện và thiết bị điện nhất thứ áp dụng trong Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Quyết định số 01/QĐ-HĐTV ngày 04/01/2021 của Hội đồng thành viên EVNNPT về việc ban hành Quy định di dời, vận chuyển máy biến áp và kháng điện áp dụng trong Tổng công ty

Truyền tải điện Quốc gia và Quyết định số 220/QĐ-HĐTV ngày 13/9/2021 của Hội đồng thành viên EVNNPT về việc ban hành Quy định tiếp nhận, vận chuyển, bảo quản, bàn giao, lọc dầu và nạp dầu vào máy biến áp, kháng điện trên lưới truyền tải điện hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực.

Điều 3. Các Phó Tổng giám đốc, Giám đốc đơn vị trực thuộc, Chánh Văn phòng, Trưởng các ban của EVNNPT và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- HĐTV (để báo cáo);
- Lưu: VT, KH, KTAT.

TỔNG GIÁM ĐỐC

Phạm Lê Phú

QUY ĐỊNH
**DI DỜI, VẬN CHUYỂN MÁY BIẾN ÁP,
KHÁNG ĐIỆN VÀ THIẾT BỊ ĐIỆN NHẤT THỨ
ÁP DỤNG TRONG TỔNG CÔNG TY TRUYỀN TẢI ĐIỆN QUỐC GIA**

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định này áp dụng đối với mọi công tác đóng gói, di dời, vận chuyển, nâng, hạ máy biến áp, kháng điện, các thiết bị điện nhất thứ, sứ xuyên, dầu và lọc dầu máy biến áp và kháng điện.

2. Đối tượng áp dụng:

Quy định này áp dụng đối với:

- Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia;
- Các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Giải thích từ ngữ và chữ viết tắt

1. EVNNPT: tên viết tắt của Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia.

2. Vận chuyển: bao gồm các quá trình dịch chuyển, vận chuyển, nâng, hạ.

3. Hợp đồng/Hợp đồng vận chuyển: là văn bản thỏa thuận giữa chủ đầu tư hoặc đại diện chủ đầu tư với nhà thầu được lựa chọn thực hiện gói thầu vận chuyển.

4. Đơn vị: là các đơn vị trực thuộc EVNNPT ký hợp đồng vận chuyển hoặc mua sắm hàng hóa kèm theo dịch vụ vận chuyển.

5. Nhà thầu: là nhà thầu độc lập hoặc liên danh, tham dự thầu, đứng tên dự thầu và trực tiếp ký, thực hiện hợp đồng di dời, vận chuyển hoặc cung cấp hàng hóa kèm theo dịch vụ vận chuyển.

6. MBA, KH: viết tắt của Máy biến áp hoặc Kháng điện có điện áp từ 110kV trở lên, không bao gồm kháng điện lõi không khí.

7. Thiết bị điện nhất thứ: là máy cắt, dao cách ly, máy biến dòng, máy biến điện áp, chống sét van, kháng hạn dòng và bộ tụ bù dọc có cấp điện áp từ 110kV trở lên.

8. Hộp đen: (impact/shock recorder) là thiết bị ghi nhận chấn động, va chạm trong quá trình di chuyển, vận chuyển.

9. Thiết bị giám sát hành trình: là thiết bị điện tử được lắp trên thiết bị để ghi, lưu trữ các thông tin liên quan đến quá trình vận chuyển.

10. Đường bộ: gồm đường, cầu đường bộ, hầm đường bộ, bến phà đường bộ.

11. Đường thủy nội địa: là luồng, âu tàu, các công trình đưa phương tiện qua đập, thác trên sông, kênh, rạch hoặc luồng trên hồ, đầm, phá, vụng, vịnh, ven bờ biển, ra đảo, nối các đảo thuộc nội thủy của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam được tổ chức quản lý, khai thác giao thông vận tải.

12. HSMT/HSYC: hồ sơ mời thầu và hồ sơ yêu cầu theo quy định của Luật Đấu thầu.

13. GPS: hệ thống định vị toàn cầu, xác định tọa độ của một điểm trên mặt đất trong một thời điểm.

Điều 3. Nguyên tắc chung

1. Nhà thầu, Đơn vị phải tuyệt đối tuân thủ các quy định, hướng dẫn của các cơ quan nhà nước có chức năng quản lý giao thông ngay từ giai đoạn lập HSMT, HSYC, hồ sơ dự thầu và Hợp đồng.

2. Nhà thầu, Đơn vị phải tuyệt đối tuân thủ Phương án vận chuyển đã được phê duyệt, trong trường hợp có bất kỳ thay đổi nào phải báo cáo cấp có thẩm quyền quyết định.

3. Các yêu cầu cần thiết trong Quy định này phải được đưa vào HSMT/HSYC, Hợp đồng và nghiêm túc thực hiện.

4. Trường hợp vi phạm các nguyên tắc nêu trên, Nhà thầu phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và bồi thường toàn bộ thiệt hại phát sinh theo quy định của Hợp đồng và các quy định pháp luật có liên quan.

Chương II

CÔNG TÁC CHUẨN BỊ

Mục 1

YÊU CẦU CHUNG

Điều 4. Yêu cầu chung trước khi vận chuyển

1. Yêu cầu chung

a) Đơn vị và Nhà thầu phải tuân thủ thiết kế, hướng dẫn, khuyến cáo của nhà sản xuất MBA, KH, Thiết bị điện nhất thứ về đóng gói, bảo quản và vận chuyển.

b) Tháo dỡ và đóng gói: MBA, KH, Thiết bị điện nhất thứ phải được tháo dỡ, đóng gói tuân thủ theo đúng hướng dẫn của nhà sản xuất, đánh dấu cẩn thận từng bộ phận để thuận tiện cho việc lắp đặt lại.

c) Ghi nhận đầy đủ các thông tin: số sê ri, cấp điện áp, năm sản xuất và các thông số kỹ thuật khác.

d) Thực hiện các thí nghiệm trước và sau khi vận chuyển theo đúng quy định.

2. Đối với MBA, KH, trước khi vận chuyển, Nhà thầu phải xây dựng Phương án vận chuyển kèm theo báo cáo khảo sát tải trọng, khổ giới hạn tuyến vận chuyển theo quy định của pháp luật và phải được Đơn vị phê duyệt. Các nội dung của Phương án vận chuyển phải tuân thủ các nội dung tại Điều 10 của quy định này và các quy định pháp luật có liên quan.

3. Các nội dung sau phải được thống nhất và đưa vào Phương án vận chuyển MBA, KH:

a) Các thông tin quan trọng cần phải cung cấp và đưa vào Phương án vận chuyển, cảnh báo với Nhà thầu như: kích thước, trọng lượng, trọng tâm, các đầu khóa, đầu van, mặt bích và các vị trí cầu, kích.

b) Các phụ kiện của MBA, KH bao gồm thùng dầu phụ, các sứ xuyên, ống dẫn, van, cánh tản nhiệt, tủ bảng điều khiển... phải được đóng gói, bảo vệ tránh va đập và các dị vật, bụi bẩn, nước, ẩm xâm nhập. Đối với thân MBA, KH, các vị trí hở phải được đóng kín ngay sau khi tháo sứ và phụ kiện bằng gioăng (joint) và mặt bích.

c) Đối với các MBA, KH đã qua sử dụng, tuân thủ theo hướng dẫn của nhà sản xuất để có phương thức vận chuyển phù hợp nhất. Trong trường hợp cần thiết, có thể phải tham khảo ý kiến nhà sản xuất.

4. Tùy theo khuyến cáo của nhà chế tạo MBA, KH, Đơn vị phối hợp với đơn vị tư vấn đưa ra quy định cụ thể về giới hạn cho phép trong quá trình vận chuyển (dao động, xung lực các hướng, độ nghiêng tối đa cho phép đối với từng hướng riêng biệt, vận tốc tối đa...) và bổ sung vào HSMT/HSYC, Phương án vận chuyển.

5. Rút dầu MBA, KH trước khi vận chuyển

a) Khi nâng, kích, di chuyển trong phạm vi công trường, trạm điện và không sử dụng phương tiện vận chuyển phải tuyệt đối tuân thủ hướng dẫn của nhà sản xuất về việc có hoặc không rút dầu của MBA, KH.

b) Trong trường hợp vận chuyển đường dài bằng phương tiện vận chuyển, bắt buộc phải rút toàn bộ dầu ra khỏi MBA, KH, bơm khí nitơ và duy trì áp suất dương, có biện pháp chống ẩm, hút ẩm thân máy.

6. Trước khi rút dầu, tháo dỡ để bàn giao MBA, KH cho Nhà thầu, Đơn vị phải thực hiện thí nghiệm liên quan đến cách điện và phân tích đáp ứng tần số quét (SFRA) các thông số đo được lập thành biên bản và file mềm lưu trữ dùng cho việc đánh giá chất lượng máy sau này.

Điều 5. Yêu cầu đối với nhà thầu cung cấp MBA, KH và Thiết bị điện nhất thứ

Bổ sung vào HSMT/HSYC mua sắm MBA, KH và Thiết bị nhất thứ các nội dung liên quan đến trách nhiệm của nhà thầu, nhà cung cấp:

1. Cung cấp đầy đủ các hướng dẫn chi tiết, cảnh báo, khuyến cáo (nếu có) đối với tất cả các hoạt động có ảnh hưởng, liên quan đến việc nâng, hạ, dịch chuyển, vận chuyển MBA, KH và Thiết bị điện nhất thứ, bao gồm vận tốc di chuyển và độ nghiêng tối đa, biên gia tốc va chạm cực đại cho phép và các hướng dẫn khác có liên quan của nhà sản xuất.

2. Riêng đối với MBA, KH:

a) Sau khi lắp đặt và thí nghiệm theo yêu cầu, nhà cung cấp MBA, KH phải đưa ra kết luận bằng văn bản đánh giá việc đảm bảo vận hành an toàn, lâu dài của MBA, KH.

b) Trong trường hợp phát sinh vấn đề, va chạm, rung, chấn động vượt quá ngưỡng cho phép khi nâng, hạ, dịch chuyển, vận chuyển đối với các MBA, KH, có thể gây ảnh hưởng đến chất lượng của MBA, KH, nhà thầu cung cấp, nhà sản xuất phải có trách nhiệm chính, chủ trì làm việc với nhà thầu vận chuyển và các bên có liên quan khác để phân định, làm rõ trách nhiệm của từng bên và đưa ra giải pháp xử lý, khắc phục.

Mục 2

YÊU CẦU ĐỐI VỚI HỘP ĐEN, THIẾT BỊ GIÁM SÁT HÀNH TRÌNH, PHƯƠNG TIỆN VÀ PHƯƠNG ÁN VẬN CHUYỂN

Điều 6. Hộp đen

Yêu cầu kỹ thuật đối với Hộp đen phải được quy định tại HSMT/HSYC và hợp đồng vận chuyển:

1. Hộp đen phải có chức năng ghi lại tất cả các chấn động, rung, sốc, va chạm trong quá trình vận chuyển dưới dạng gia tốc va chạm “g” theo thời gian và gia tốc va chạm lớn nhất.

2. Hộp đen phải có bộ nhớ và dung lượng pin đủ lớn để hoạt động và ghi lại nhiều chấn động có thể xảy ra trong suốt quá trình vận chuyển.

3. Hộp đen phải có chức năng ghi nhận dữ liệu dưới dạng sóng và đi kèm phần mềm có khả năng phân tích dạng sóng.

4. Hộp đen phải được tích hợp chức năng định vị GPS.

Điều 7. Lắp đặt hộp đen

1. Nhà thầu có trách nhiệm cung cấp và lắp đặt thiết bị Hộp đen đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật.

2. Hộp đen phải được lắp đặt trước khi thực hiện bất kỳ công tác dịch chuyển, di dời, vận chuyển MBA, KH (trong cùng một trạm điện, từ vị trí này sang vị trí khác hoặc từ vị trí lắp đặt lên phương tiện vận chuyển).

3. Biên bản Bàn giao MBA, KH, kiểm tra, lắp đặt hộp đen và Thiết bị giám sát hành trình phải bao gồm nhưng không giới hạn các thông tin sau:

- Vị trí lắp đặt.
- Chung loại, mã hiệu, số sê ri của Hộp đen.
- Dung lượng pin (nếu có).
- Đồng bộ thời gian với hệ thống GPS.
- Reset bộ nhớ.
- Tem, kẹp chì niêm phong.

4. Quy cách lắp đặt:

a) Trên mỗi thân MBA, KH được lắp đặt 02 (hai) hộp đen bố trí đối xứng nhau, vị trí 02 hộp đen tạo thành đường thẳng dọc theo hướng vận chuyển chính.

b) Đối với kiện hàng là sứ xuyên MBA, KH và các thành phần của Thiết bị điện nhất thứ: lắp đặt ít nhất 01 hộp đen đối với kiện hàng có kích thước cạnh lớn nhất không quá 2 mét; 02 hộp đen tại 2 đầu đối diện của chiều dài đối với kiện hàng có kích thước lớn nhất đến 03 mét; 03 hộp đen tại 2 đầu đối diện và 01 hộp đen tại điểm trọng tâm của kiện hàng là sứ xuyên MBA, KH và có chiều dài lớn nhất lớn hơn 03 mét.

c) Riêng kiện hàng là bộ phận truyền động của máy cắt điện và dao cách ly: lắp đặt ít nhất 01 hộp đen ở vị trí có thể ghi nhận chính xác nhất các va đập tác động lên các cấu trúc truyền động chính.

5. Trước khi lắp đặt hộp đen, Đơn vị có trách nhiệm chủ trì phối hợp với đơn vị vận chuyển, nhà cấp hàng tiến hành kiểm tra, cài đặt hộp đen phù hợp với thời gian, hành trình, đảm bảo ghi nhận, lưu trữ được toàn bộ diễn biến trong quá trình dịch chuyển, di dời, vận chuyển. Nội dung thực hiện được thể hiện tại Biên bản Bàn giao, kiểm tra, lắp đặt hộp đen và Thiết bị giám sát hành trình.

Điều 8. Thiết bị giám sát hành trình

1. Nhà thầu có trách nhiệm cung cấp và lắp đặt Thiết bị giám sát hành trình.
2. Thiết bị giám sát hành trình phải được lắp đặt trực tiếp trên thân MBA, KH và kiện hàng là sứ xuyên MBA, KH. Thiết bị giám sát hành trình phải đảm bảo hoạt động liên tục trong quá trình vận chuyển.
3. Thiết bị giám sát hành trình phải được phân quyền truy xuất dữ liệu để đảm bảo dữ liệu không bị thay đổi, sửa chữa. Trong trường hợp không thống nhất hoặc không truy xuất được dữ liệu, Đơn vị và Nhà thầu có thể liên hệ với cơ quan Nhà nước có chức năng quản lý, giám sát hành trình phương tiện kinh doanh vận tải hàng hóa.
4. Biên bản Bàn giao, kiểm tra, lắp đặt hộp đen và Thiết bị giám sát hành trình bao gồm nhưng không giới hạn các nội dung sau:
 - Chung loại, mã hiệu, số sê ri.
 - Tình trạng của Thiết bị giám sát hành trình.
 - Niêm phong, kẹp chì trong trường hợp cần thiết.
 - Tình trạng hoạt động, cấp pin, nguồn điện.
 - Vị trí lắp đặt.
 - Trạng thái bật ON của Thiết bị giám sát hành trình và đồng bộ thời gian với hệ thống GPS, mức tín hiệu vệ tinh (nếu có).
5. Các quy định nêu trên liên quan đến Thiết bị giám sát hành trình phải được quy định tại HSMT/HSYC, hợp đồng.

Điều 9. Phương tiện vận chuyển

1. Nhà thầu chỉ được sử dụng Phương tiện vận chuyển bao gồm phương tiện kéo, rơ moóc đã được cấp có thẩm quyền cấp phép và đã được phê duyệt trong Phương án vận chuyển.
2. Đơn vị, Nhà thầu và các tổ chức, cá nhân có liên quan lập Biên bản Xác nhận phương tiện vận chuyển khi tiến hành đưa MBA, KH lên phương tiện vận chuyển, thay đổi phương tiện vận chuyển.

3. Trong trường hợp vận chuyển nội địa trên đường bộ, phương tiện vận chuyển phải đáp ứng đầy đủ các quy định của pháp luật về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải, bao gồm các camera giám sát hành trình đạt chuẩn.

Điều 10. Phương án vận chuyển MBA, KH

Phương án vận chuyển MBA, KH bao gồm nhưng không giới hạn các nội dung sau:

1. Kích thước MBA, KH vận chuyển.
2. Khối lượng khô và khối lượng có dầu.
3. Phương tiện, dụng cụ di dời, vận chuyển.
4. Khu vực thao tác cần phải phong tỏa trong quá trình thực hiện.
5. Trọng tâm MBA, KH khô hoặc có dầu.
6. Phương án chằng, buộc, gia cố, cố định trong quá trình nâng hạ và di chuyển.
7. Trong toàn bộ quá trình bốc dỡ, vận chuyển không được để máy nghiêng quá 15 độ.
8. Phương án chuẩn bị mặt bằng khi nâng, hạ, kéo, xoay để đưa vào phương tiện vận chuyển và lên bệ, móng.
9. Các phương tiện cầu, kéo.
10. Tuyến đường vận chuyển đã khảo sát phù hợp và kinh tế nhất.
11. Các vị trí trên tuyến đường cần gia cố.
12. Vị trí đảm bảo an toàn cho MBA, KH tại các bến bãi trung chuyển trong trường hợp có sử dụng vận chuyển bằng đường sắt hoặc đường thủy.
13. Tốc độ di chuyển chi tiết đối với từng chặng đường trên toàn bộ hành trình vận chuyển.
14. Thời gian di chuyển, vận chuyển, thời điểm ngày, đêm.
15. Các công tác giám sát và kiểm tra định kỳ trong quá trình vận chuyển.
16. Công tác an toàn cho toàn bộ quá trình vận chuyển.
17. Các thiết bị, dụng cụ của Nhà thầu mang theo để xử lý tình huống.
18. Trong trường hợp vận chuyển theo đường thủy nội địa phải có phương án gia cố, cố định MBA, KH. MBA, KH phải được đặt ở vị trí an toàn trên phương tiện vận chuyển và cân bằng phân phối tải trọng trên phương tiện vận chuyển.

19. Trường hợp vận chuyển bằng đường sắt phải bổ sung các phương án chống sóc, chống va chạm khi gặp các mối nối trên đường ray. Phải có phương án lựa chọn vị trí toa moóc sao cho chịu chấn động, rung lắc ít nhất. Có thể lựa chọn toa thứ tư tính từ toa đầu máy.

20. Trong trường hợp MBA, KH được vận chuyển từ trạm điện đang vận hành, đến trạm điện khác đang vận hành, hoặc đang được xây dựng, Phương án vận chuyển phải được sự thông qua của Đơn vị và đơn vị quản lý vận hành trạm điện. Phương án di chuyển trong trạm điện phải bao gồm các biện pháp an toàn, không gian, khoảng cách an toàn, danh sách nhân sự thực hiện công tác trong trạm điện, kế hoạch cắt điện trong trường hợp cần thiết, kèm các cam kết chi phí phải chi trả và đền bù tổn thất khác theo quy định.

21. Phương án tháo dỡ, đóng gói, bảo quản, di chuyển, vận chuyển sứ xuyên và phụ kiện của máy.

22. Ngoài các nội dung quy định tại các khoản nêu trên của điều này, Phương án vận chuyển phải bao gồm đầy đủ các biện pháp, hồ sơ, tài liệu, phương án kỹ thuật, tổ chức thực hiện, giải pháp an toàn lao động, phòng chống cháy nổ, bảo vệ môi trường và các nội dung khác theo yêu cầu của pháp luật, nhằm bảo đảm an toàn tuyệt đối cho người, thiết bị, công trình hạ tầng giao thông và lưới điện truyền tải.

Mục 3

ĐÓNG GÓI VÀ BÀN GIAO

Điều 11. Công tác đóng gói MBA, KH và Thiết bị điện nhất thứ

1. Nguyên tắc chung: tuyệt đối tuân thủ theo hướng dẫn, khuyến cáo và quy định Nhà sản xuất, đảm bảo chắc chắn, an toàn và chất lượng của thiết bị trong suốt quá trình nâng hạ, vận chuyển.

2. Đối với MBA, KH: Sứ xuyên, cánh tản nhiệt, tủ điều khiển, thùng dầu phụ và các phụ kiện khác phải phải được đóng gói, bảo vệ tránh va đập và các dị vật, bụi bẩn, nước, ẩm xâm nhập. Đối với thân MBA, KH, các vị trí hở phải được đóng kín ngay sau khi tháo sứ và phụ kiện bằng gioăng (joint) và mặt bích.

3. Đối với sứ xuyên của MBA, KH:

a) Ngay sau khi tháo dỡ từ MBA, KH, sứ xuyên và các phụ kiện phải được đóng gói, đóng thùng bảo quản và che phủ kỹ càng, tránh va đập và bị ảnh hưởng bởi môi trường.

b) Đối với các sứ xuyên sử dụng công nghệ cách điện bằng dầu phải lưu ý vị trí chỉ thị dầu khi đặt nằm ngang.

c) Bảo quản sứ xuyên:

- Trong suốt quá trình bảo quản và vận chuyển, sứ xuyên phải luôn được bảo quản trong bao gói bằng ống kim loại hoặc ni lông kín, đủ dày và có giải pháp chống ẩm, hút ẩm tuân thủ theo hướng dẫn của nhà sản xuất.

- Bao gói sứ xuyên phải được đặt trong thùng gỗ có lỗ thông khí; sứ xuyên phải được kê cân bằng trong thùng bằng vật liệu đệm xốp, mút, nhựa xốp bọt biển, ni lông nhựa bọt khí hoặc vật liệu khác tương đương. Mặt bích của sứ xuyên phải được neo vào xương thùng gỗ bằng bu lông để giữ sứ xuyên nằm chắc chắn trong thùng.

- Thùng gỗ bảo quản sứ xuyên phải đặt tại vị trí có mái che và phải được che phủ, kê, lót chống bị ảnh hưởng tối đa các yếu tố môi trường, ngâm nước và hơi ẩm.

- Trong quá trình bảo quản, không được xoay, lật thùng gỗ.

- Tuyệt đối tuân thủ hướng dẫn của nhà sản xuất đối với các mốc thời gian bảo quản sứ xuyên.

4. Đối với các Thiết bị điện nhất thứ

a) Tháo dỡ trước khi vận chuyển:

- Tuyệt đối tuân thủ các hướng dẫn và khuyến cáo của nhà sản xuất.

- Trước khi tháo dỡ phải kiểm tra tổng thể, đảm bảo không có hư hỏng, nứt vỡ, biến dạng.

- Đánh dấu, ghi nhận các thông số kỹ thuật, số sê ri, năm sản xuất để phục vụ việc lắp đặt sau này.

b) Đóng gói, bảo quản trong quá trình vận chuyển:

- Yêu cầu công tác đóng gói như đóng gói xuất xưởng của nhà sản xuất.

- Sứ cách điện của Thiết bị điện nhất thứ phải được bọc lót kỹ lưỡng bằng vật liệu đệm xốp, mút, nhựa xốp bọt biển, ni lông nhựa bọt khí hoặc vật liệu khác tương đương, đóng gói cố định chắc chắn trong các thùng gỗ hoặc khung thép chuyên dụng.

- Sử dụng các gói hút ẩm trong bao bì đóng gói, đặc biệt là với các bộ phận kim loại dễ bị oxy hóa.

- Các tiếp điểm và cơ cấu truyền động cần được bôi trơn và bảo vệ khỏi bụi bẩn, độ ẩm.

- Các bu lông, ốc vít, phụ kiện nhỏ phải được phân loại và đóng gói riêng biệt, ghi nhãn để phục vụ kiểm soát số lượng là lắp đặt sau này.

- Các kiện hàng sau khi đóng gói phải được đặt trên các giá đỡ hoặc nền móng vững chắc, tránh tiếp xúc trực tiếp với đất ẩm.

c) Yêu cầu bổ sung về đóng gói các bộ phận truyền động của máy cắt và dao cách ly:

- Đối với máy cắt, trước khi tháo dỡ cần đảm bảo rằng tất cả các lò xo tích năng đã được xả hết năng lượng theo hướng dẫn của nhà sản xuất, nếu không thể xả hết, phải có cảnh báo rõ ràng và biện pháp khóa an toàn đặc biệt tuân thủ theo hướng dẫn của nhà sản xuất.

- Các cơ cấu cơ khí truyền lực chính cần phải khóa cố định bằng công cụ của nhà sản xuất hoặc các công cụ phù hợp.

- Các lò xo tích năng lớn cần được bảo vệ đặc biệt, tránh va đập trực tiếp, có thể dùng thêm đệm xốp bao quanh hoặc cố định bằng các thanh đỡ chuyên dụng.

- Các lỗ hở để phục vụ đầu nối dây điều khiển phải được bịt kín tránh xâm nhập của hơi ẩm hoặc các động vật phá hoại.

- Đối với dao cách ly, phải cố định vị trí đóng hoặc mở hoàn toàn của dao; các cần điều khiển, tay quay hoặc bộ phận liên kết phải được tháo rời nếu có thể và đóng gói riêng hoặc phải có biện pháp chèn, lót để được cố định chắc chắn.

Điều 12. Quy định bồn chứa dầu

1. Các bồn chứa dầu được chế tạo tuân thủ theo Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN 10262: 2014 về bồn thép chứa chất lỏng cháy được và chất lỏng dễ cháy. Trường hợp sử dụng bồn/công cụ chứa dầu khác đều phải tuân thủ quy định của nhà sản xuất dầu.

2. Bồn chứa dầu không được móp méo, không bị han gỉ phía bên trong và bên ngoài gây ảnh hưởng đến chất lượng dầu và có nguy cơ rò rỉ dầu.

3. Bồn chứa dầu phải có các van dùng để bơm dầu, lọc dầu tuần hoàn trong bồn, van dùng để lấy mẫu dầu và thiết bị kiểm tra mức dầu.

4. Nếu bồn chứa dầu có vị trí lắp bình thở, bình thở của các bồn chứa dầu khi làm việc phải được để trong mái che và có bộ thở lọc, bộ thở có công suất và kết cấu phù hợp. Nếu bồn chứa dầu không có vị trí lắp bình thở thì nhà thầu lựa chọn giải pháp gia công lắp thêm bình thở hoặc lọc dầu tuần hoàn kín hay giải pháp khác để đảm bảo chất lượng cho dầu trong bồn đã đạt tiêu chuẩn sau khi lọc.

5. Mỗi bồn chứa dầu có biển đánh số ký hiệu tên và ghi các thông số cơ bản: kích thước, trọng lượng riêng, thể tích thực chứa của bồn và có vị trí để ghi thông số của dầu đang lọc.

6. Bồn chứa dầu có cửa thăm bố trí thuận tiện cho công nhân chui vào vệ sinh và kiểm tra bồn.

7. Bồn chứa dầu có vị trí lắp đặt dây tiếp địa, vị trí cầu.

8. Nếu dầu được lưu trữ trong các thùng phuy (đáp ứng tiêu chuẩn của nhà sản xuất dầu) thì tại điểm lưu trữ nên được đặt trên kệ kê hàng (pa-lét) và không nên đặt trực tiếp xuống nền đất (ví dụ trên ván gỗ hoặc bản gỗ) và được bảo vệ bằng mái che phù hợp khỏi ánh nắng và mưa. Các thùng phuy nên được đặt lật nắp thùng xuống dưới hoặc theo cạnh bên của thùng phi cho đến khi được sử dụng.

9. Các bồn chứa dầu có vị trí để lấy mẫu dầu tuân thủ theo IEC 60475.

10. Dầu vận chuyển có thể chứa trong các bồn chứa dầu, bồn linh hoạt (túi cao su) hoặc các thùng phuy tiêu chuẩn, các công cụ chứa dầu này phải đáp ứng tiêu chuẩn của nhà sản xuất dầu.

Điều 13. Bàn giao MBA, KH cho Nhà thầu

1. Đơn vị và Nhà thầu có trách nhiệm ký hợp đồng bảo hiểm vận chuyển, Nhà thầu phải trình Giấy chứng nhận bảo hiểm, Giấy phép lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bánh xích, xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng trước khi nhận Bàn giao MBA, KH.

2. Biên bản Bàn giao MBA, KH, kiểm tra, lắp đặt hộp đen và Thiết bị giám sát hành trình cho nhà thầu phải đầy đủ các bên: Đơn vị, Nhà thầu, và các đơn vị liên quan khác nếu có như nhà sản xuất, Nhà cung cấp MBA, KH, Đơn vị giám sát, Đơn vị tư vấn, bao gồm nhưng không giới hạn các nội dung sau:

- Chỉ số áp lực khí Ni tơ đối với MBA, KH đã rút hết dầu;
- Tình trạng bên ngoài;
- Tình trạng các chi tiết gia cố, cố định chi tiết máy. Ví dụ: các chi tiết gia cố, gia cường, định vị...

Điều 14. Bàn giao dầu MBA, KH cho đơn vị vận chuyển tại kho (cho trường hợp dầu lưu kho)

1. Việc bàn giao dầu tại kho cần thực hiện giữa các bên: đơn vị thí nghiệm dầu, đơn vị vận chuyển, đơn vị quản lý dầu, đơn vị quản lý dự án và đơn vị khác theo yêu cầu của đơn vị quản lý dự án (nếu cần).

2. Đơn vị quản lý dự án có trách nhiệm thuê các đơn vị có đủ điều kiện lấy mẫu dầu thí nghiệm nghiệm hạng mục điện áp chọc thủng và hàm lượng nước trong dầu để đánh giá sơ bộ chất lượng của dầu trước khi vận chuyển.

3. Các thủ tục khác tuân thủ theo Quy định về công tác Quản lý kỹ thuật của EVN và Quy định Quản lý vật tư của EVNNPT.

Điều 15. Rút dầu từ MBA, KH đang bảo quản và bàn giao dầu cho đơn vị vận chuyển

1. Để bàn giao dầu tại hiện trường, đơn vị quản lý MBA, KH, đơn vị vận chuyển dầu, đơn vị quản lý dự án, đơn vị thi công rút dầu, đơn vị cấp hàng/sản xuất (đối với các MBA, KH đang trong thời gian bảo hành), đơn vị tư vấn giám sát (nếu có) cử cán bộ thành lập tổ công tác, đơn vị chủ trì là ban quản lý dự án để tiến hành các thủ tục thí nghiệm dầu, rút dầu, bàn giao dầu tại hiện trường.

2. Đơn vị quản lý dự án có trách nhiệm thuê các đơn vị có đủ điều kiện lấy mẫu dầu thí nghiệm hạng mục điện áp chọc thủng và hàm lượng nước trong dầu để đánh giá và xác nhận chất lượng dầu trước khi vận chuyển.

3. Việc bàn giao dầu tại hiện trường được thực hiện giữa các bên liên quan: Đơn vị quản lý MBA, KH, đơn vị vận chuyển dầu, đơn vị quản lý dự án, đơn vị thi công, đơn vị cấp hàng/sản xuất (đối với các MBA, KH đang trong thời gian bảo hành), đơn vị tư vấn giám sát (nếu có). Kết quả thực hiện phải được lập thành biên bản ký xác nhận của các bên.

4. Đơn vị quản lý dự án yêu cầu đơn vị liên quan đảm bảo số lượng, quy cách và chất lượng bồn chứa dầu để chứa đủ số lượng dầu rút từ MBA, KH theo phương án đã được duyệt và phải được nghiệm thu về chất lượng trước khi chứa dầu.

5. Đối với công tác sửa chữa thường xuyên, xử lý sự cố đơn vị quản lý vận hành phối hợp với đơn vị vận chuyển, đơn vị thi công chuẩn bị các bồn chứa dầu để đảm bảo công tác sửa chữa thường xuyên, xử lý sự cố theo đúng Quy định này.

6. Các bồn chứa dầu được đánh số ký hiệu tên và đảm bảo chất lượng, khối lượng dầu trong quá trình vận chuyển. Các thủ tục khác tuân thủ theo Quy định về công tác Quản lý kỹ thuật của EVN và Quy định Quản lý vật tư của EVNNPT.

Chương III
TRONG QUÁ TRÌNH VẬN CHUYỂN

Điều 16. Yêu cầu về di chuyển, vận chuyển sứ xuyên MBA, KH và Thiết bị điện nhất thứ

1. Kịch bản bảo quản sứ xuyên MBA, KH và Thiết bị điện nhất thứ khi được vận chuyển phải được lắp đặt hộp đen và thiết bị giám sát hành trình theo quy định tại Điều 7 và Điều 8 quy định này.

2. Tất cả các thao tác cầu, kéo, di chuyển, vận chuyển phải được lắp đặt thiết bị hộp đen, kể cả trong trường hợp vận chuyển nội bộ công trường

3. Chỉ sử dụng các thiết bị cầu, phụ kiện cầu, dây đai cầu mềm phù hợp và chỉ neo buộc tại các vị trí cho phép trên sứ xuyên và Thiết bị điện nhất thứ. Tuyệt đối không sử dụng xe nâng để cầu và di chuyển sứ xuyên.

4. Trong bất kỳ thời điểm nào, tuyệt đối không để sứ xuyên ở vị trí nghiêng, tiếp xúc một đầu với bề mặt phương ngang và tạo thành một góc lớn hơn 15° .

5. Đối với sứ xuyên cách điện dầu, đặc biệt lưu ý vị trí xoay dọc trục sứ khi đặt sứ xuyên ở vị trí nằm ngang, tránh hiện tượng ảnh hưởng đến chức năng lưu thông dầu trong sứ xuyên với ngăn dầu phụ, tuyệt đối tuân thủ hướng dẫn của nhà sản xuất.

6. Các kiện hàng phải được chèn, kê tại các góc cần thiết để đảm bảo không bị lấn, trượt khi cầu và kéo dựng.

7. Tuân thủ hướng dẫn của nhà sản xuất về tư thế vận chuyển nằm hoặc thẳng đứng đối với biến dòng điện và biến điện áp để có phương án đóng gói và vận chuyển phù hợp.

8. Trong trường hợp đặt nằm ngang tại các bề mặt không bằng phẳng, phải có biện pháp kê đỡ, tạo ứng suất đều trên các vị trí đặt, đảm bảo không gây hư hỏng, gãy, bể các chi tiết.

9. Tốc độ vận chuyển bằng ô tô: không quá 20 km/h đối với đường không trải nhựa, bê tông; không quá 40 km/h đối với tỉnh lộ và không quá 60 km/h trên đường cao tốc.

Điều 17. Giám sát trong quá trình vận chuyển MBA, KH

1. Đơn vị trực thuộc EVNNPT được giao tổ chức thực hiện công tác vận chuyển Máy chịu trách nhiệm giám sát quá trình vận chuyển (dịch chuyển, vận chuyển, nâng, hạ...) theo đúng phương án vận chuyển trong hồ sơ hợp đồng (bao gồm văn bản hợp đồng; phụ lục hợp đồng gồm danh mục chi tiết về phạm vi công việc, biểu giá, tiến độ thực hiện (nếu có); quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu; biên bản hoàn thiện hợp đồng; văn bản thỏa thuận của các bên về điều kiện của hợp đồng, bao gồm điều kiện chung, điều kiện cụ thể; hồ sơ dự thầu, hồ

sơ đề xuất và các tài liệu làm rõ hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất của nhà thầu được lựa chọn; HSMT/HSYC và các tài liệu sửa đổi, bổ sung HSMT/HSYC).

2. Phạm vi công việc giám sát quá trình vận chuyển trong phạm vi đường thủy, đường bộ và đường sắt nội địa bao gồm:

- a) Kiểm tra, cài đặt hộp đen và thiết bị giám sát hành trình.
- b) Kiểm tra phương tiện vận chuyển, giám sát trực tiếp toàn bộ quá trình vận chuyển trên toàn bộ hành trình; đảm bảo Nhà thầu sử dụng đúng phương tiện vận chuyển, đúng tuyến đường đã được cấp phép, thực hiện đúng các phương án gia cố đường, cầu, cống, khoảng không cần thiết....
- c) Các tình huống phải bổ sung thêm trục bánh xe đã được quy định trong Phương án vận chuyển phải được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, Đơn vị phải giám sát, đảm bảo Nhà thầu thực hiện đúng quy định.
- d) Truy xuất dữ liệu hộp đen và thiết bị giám sát hành trình.
- e) Lập hồ sơ, Nhật ký giám sát quá trình vận chuyển.
- f) Đơn vị phải phối hợp với nhà thầu, bảo hiểm, nhà cung cấp hoặc nhà sản xuất và các bên có liên quan khác trong trường hợp phát sinh rủi ro để làm rõ trách nhiệm của từng bên, đưa ra giải pháp xử lý, khắc phục.
- g) Hồ sơ giám sát quá trình vận chuyển phải bao gồm các biên bản được quy định chi tiết tại Điều 23 của Quy định này.

Điều 18. Kiểm tra định kỳ trong quá trình vận chuyển MBA, KH

Kiểm tra định kỳ trong quá trình vận chuyển là trách nhiệm bắt buộc của Nhà thầu. Đơn vị có trách nhiệm cụ thể hóa các nội dung kiểm tra định kỳ vào Hồ sơ mời thầu (HSMT), Hồ sơ yêu cầu (HSYC) và Hợp đồng vận chuyển, bao gồm nhưng không giới hạn các nội dung sau:

- 1. Tần suất kiểm tra: kiểm tra định kỳ tối thiểu mỗi 4 giờ/lần hoặc ngay khi phương tiện dừng nghỉ, thay đổi tuyến đường.
- 2. Kiểm tra áp suất bên trong thân máy, đảm bảo duy trì áp suất dương theo yêu cầu kỹ thuật.
- 3. Kiểm tra tình trạng hoạt động của Thiết bị giám sát hành trình và Hộp đen, đảm bảo các thiết bị này hoạt động ổn định, dữ liệu được ghi nhận đầy đủ.
- 4. Trong trường hợp phát hiện mất áp suất, Nhà thầu phải phối hợp với Đơn vị và các đơn vị liên quan sử dụng bình nạp dự phòng để bổ sung, duy trì áp suất dương cho thân máy. Đồng thời, thực hiện kiểm tra, xác định nguyên nhân mất áp

suất và khắc phục kịp thời để tránh ảnh hưởng đến chất lượng thiết bị. Kết thúc xử lý phải ghi nhận chi tiết vào Nhật ký vận chuyển.

5. Kiểm tra các đai, dây chằng buộc, độ chặt của bu lông, các chi tiết cố định thiết bị và phương tiện vận chuyển.

6. Kiểm tra các đèn tín hiệu, thiết bị báo hiệu an toàn của phương tiện vận chuyển.

7. Thực hiện kiểm tra bổ sung trong các điều kiện thời tiết đặc biệt như mưa, gió lớn, bão... để đảm bảo an toàn cho thiết bị và quá trình vận chuyển.

8. Tất cả các thao tác kiểm tra phải được ghi chép đầy đủ, kịp thời vào Nhật ký vận chuyển, có chữ ký xác nhận của người chịu trách nhiệm.

9. Trong trường hợp phát hiện các bất thường hoặc tình huống phát sinh trong quá trình vận chuyển, Nhà thầu phải thông báo ngay cho Đơn vị và các bên liên quan, đồng thời lập Biên bản xác nhận để có cơ sở xử lý theo quy định.

Chương IV

GIAO - NHẬN VÀ NGHIỆM THU

Mục 1

ĐỐI VỚI MBA, KH VÀ THIẾT BỊ ĐIỆN NHẤT THỨ

Điều 19. Kiểm tra bằng mắt thường đối với MBA, KH

Trước khi giao nhận, MBA, KH còn đặt trên phương tiện vận chuyển và chuẩn bị hạ và đưa vào bệ, móng phải kiểm tra sơ bộ tình trạng MBA, KH. Sau khi đã được đặt cố định lên bệ, móng, các bên liên quan tiến hành kiểm tra bằng mắt thường các hạng mục tối thiểu sau:

- Kiểm tra phương tiện vận chuyển, tuân thủ Phương án vận chuyển và phương tiện đã được cấp giấy phép vận chuyển.
- Kiểm tra áp suất Ni tơ.
- Kiểm tra độ ẩm khí trong thân máy (nếu có).
- Kiểm tra tình trạng bên ngoài của thân máy, lưu ý các móp, méo, vết trầy, xước...
- Kiểm tra các chi tiết được che đậy, bảo vệ đặc biệt trên thân máy.
- Kiểm tra các ống dẫn, đầu ống, van, vị trí van, mặt bích, đồng hồ đo, các tấm phíp, gỗ cách điện gia cố lõi máy...
- Trong trường hợp vận chuyển MBA, KH có dầu, phải kiểm tra kỹ lưỡng, xem xét có xuất hiện rò rỉ, ngấm dầu.

- Kiểm tra các phụ kiện, đảm bảo không bị hư hại và trong tình trạng bảo quản tốt, đúng yêu cầu kỹ thuật.

Các hạng mục kiểm tra được quy định tại Điều này phải được lưu tại Biên bản giao nhận, nghiệm thu vận chuyển. Tại Biên bản, phải ghi lại toàn bộ các thông số đo áp suất, độ ẩm, nhiệt độ, mức dầu/chất lỏng (nếu có) và tình trạng các niêm phong, niêm chì.

Điều 20. Truy xuất dữ liệu và tháo dỡ hộp đen

1. Ngay trước khi truy xuất dữ liệu hộp đen và thiết bị giám sát hành trình, Nhà thầu và người giám sát phải đệ trình cho Đơn vị và các bên có liên quan khác Nhật ký vận chuyển và Nhật ký giám sát.

2. Hộp đen được tháo dỡ sau khi hoàn thành công tác dịch chuyển, di dời, vận chuyển, MBA, KH và Thiết bị điện nhất thứ đã được đặt vững chắc vào vị trí cố định và được truy xuất dữ liệu theo dõi quá trình dịch chuyển, di dời, vận chuyển.

3. Trước khi tháo dỡ hộp đen, Đơn vị chủ trì có trách nhiệm phối hợp với Nhà thầu, nhà cấp hàng tiến hành ngay việc truy xuất dữ liệu hộp đen và được ghi vào Biên bản bàn giao, ghi nhận dữ liệu, tháo dỡ hộp đen và thiết bị giám sát hành trình. Biên bản này là căn cứ không tách rời trong hồ sơ nghiệm thu mua sắm, dịch chuyển, di dời, vận chuyển MBA, KH và Thiết bị điện nhất thứ. Biên bản Bàn giao, ghi nhận dữ liệu, tháo dỡ hộp đen và thiết bị giám sát hành trình bao gồm nhưng không giới hạn các nội dung sau:

- Chung loại, mã hiệu, số sê ri hộp đen.
- Tình trạng niêm phong, kẹp chì.
- Tình trạng pin.
- Tình trạng bên ngoài, mức độ gắn chặt với thân Máy.
- Dữ liệu thô chưa qua xử lý.

4. Các dữ liệu chi tiết được sao lưu bằng file mềm và bàn giao mỗi bên giữ một bản.

Điều 21. Trách nhiệm các bên có liên quan khi xảy ra bất thường trong dữ liệu hộp đen

1. Trong trường hợp phát sinh vấn đề, va chạm, rung, nứt, vỡ, chấn động vượt quá giới hạn cho phép được ghi nhận bởi hộp đen khi nâng, hạ, dịch chuyển, vận chuyển, Nhà thầu vận chuyển phải có trách nhiệm làm việc, phối hợp với nhà cung cấp/nhà sản xuất (đối với MBA, KH mới trong thời gian bảo hành) hoặc đơn

vị có khả năng đánh giá nếu cần thiết và các bên có liên quan khác để làm rõ trách nhiệm của từng bên, đưa ra giải pháp xử lý, khắc phục.

2. Nhà thầu phải thực hiện thí nghiệm phân tích đáp ứng tần số quét SFRA (đối với MBA, KH) và các thí nghiệm cần thiết khác theo quy định để xác định chất lượng làm cơ sở đánh giá và xử lý trách nhiệm. Nhà thầu phải chịu trách nhiệm về các chi phí thí nghiệm và chi phí khắc phục hư hỏng nếu có, đảm bảo quyền lợi của EVNNPT.

3. Trường hợp không thể truy xuất toàn bộ hoặc một phần dữ liệu từ hộp đen, hoặc dữ liệu có hiện tượng bất thường như: sai lệch thời gian GPS, tọa độ hành trình không trùng khớp với tuyến đường đi thực tế, hộp đen bị mất niêm phong, kẹp chì, hộp đen không còn được gắn chặt đúng yêu cầu kỹ thuật các bên xử lý như trường hợp xảy ra chấn động quá giới hạn cho phép.

Điều 22. Truy xuất dữ liệu Thiết bị giám sát hành trình

1. Các bên có liên quan lập Biên bản Bàn giao, ghi nhận dữ liệu, tháo dỡ hộp đen và thiết bị giám sát hành trình, Biên bản bao gồm nhưng không giới hạn các nội dung sau:

- Tình trạng nguyên vẹn của Thiết bị giám sát hành trình.
- Tình trạng nguyên vẹn của niêm chì.
- Mức độ gắn chặt của thiết bị giám sát hành trình.
- Ghi nhận tình trạng hoạt động bình thường hoặc bất thường.
- Hành trình của máy.
- Biểu đồ tốc độ trên toàn bộ hành trình.

2. Trong trường hợp có bất thường về dữ liệu, hành trình không phù hợp với Phương án vận chuyển, quá tốc độ cho phép, đồng bộ thời gian bị sai lệch... các bên liên quan phải lập biên bản và báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét quyết định.

Điều 23. Các biên bản giao - nhận

Các biên bản là thành phần không tách rời của hồ sơ nghiệm thu hợp đồng vận chuyển. Chi tiết mẫu các biên bản tại phụ lục đính kèm. Danh mục các biên bản như sau:

1. Biên bản Bàn giao, kiểm tra, lắp đặt Hộp đen và Thiết bị giám sát hành trình (Phụ lục 1).
2. Biên bản Bàn giao, ghi nhận dữ liệu, tháo dỡ Hộp đen và Thiết bị giám sát hành trình (Phụ lục 2).
3. Biên bản Xác nhận phương tiện vận chuyển (Phụ lục 3).

4. Các Biên bản khác theo quy định.

Mục 2

ĐỐI VỚI DẦU MBA, KH

Điều 24. Nguyên tắc khi bàn giao, tiếp nhận dầu

1. Trong tất cả các trường hợp bàn giao, tiếp nhận dầu: đơn vị quản lý tài sản (dầu) phải có trách nhiệm cung cấp số liệu thí nghiệm dầu tại thời điểm bàn giao cho bên tiếp nhận.

2. Quá trình bàn giao, tiếp nhận dầu đơn vị quản lý tài sản (dầu) phải lập hồ sơ bàn giao bao gồm:

- a) Biên bản xác nhận bàn giao dầu;
- b) Biên bản thí nghiệm dầu;
- c) Các biên bản kiểm tra đánh giá khác (nếu có).

3. Các thành phần tham gia bàn giao:

a) Trường hợp 1- Bàn giao dầu mới mua theo MBA, KH được mua sắm trong dự án, thành phần bàn giao gồm: (i) đơn vị cấp hàng; (ii) đơn vị quản lý dự án; (iii) đơn vị thi công (gồm cả thí nghiệm dầu); (iv) đơn vị tư vấn giám sát (nếu có); (v) đơn vị vận chuyển.

b) Trường hợp 2- Dầu mới được thu hồi sau thi công của các dự án và dầu mới mua đang dự phòng, thành phần bàn giao gồm: (i) đơn vị quản lý dự án; (ii) đơn vị quản lý tài sản; (iii) đơn vị vận chuyển, (iv) đơn vị thí nghiệm dầu.

c) Trường hợp 3- Dầu lấy từ MBA, KH đang dự phòng, bảo quản, thành phần bàn giao gồm: (i) đơn vị quản lý tài sản; (ii) đơn vị quản lý dự án; (iii) đơn vị vận chuyển; (iv) đơn vị thi công; (v) đơn vị cấp hàng/sản xuất (đối với các MBA, KH đang trong thời gian bảo hành), (vi) đơn vị tư vấn giám sát (nếu có).

d) Trường hợp 4- Bàn giao dầu tại công trường, thành phần bàn giao gồm: (i) đơn vị quản lý dự án; (ii) đơn vị vận chuyển; (iii) đơn vị thi công; (iv) đơn vị tư vấn giám sát; (v) đơn vị cấp hàng (đối với dầu của MBA, KH mua mới hoặc đang trong thời gian bảo hành).

Điều 25. Nội dung của công tác bàn giao, tiếp nhận dầu

1. Kiểm tra độ cao mức dầu còn lại trong thùng MBA, KH, tiến hành niêm phong kẹp chì các vị trí có thể rút dầu (xả dầu) từ thùng MBA, KH.

2. Kiểm tra niêm phong bồn chứa dầu, khối lượng dầu, camera hành trình và nhật ký hành trình.

3. Kiểm tra bên ngoài các bồn chứa dầu, không bị bẹp, móp, không có hiện tượng tác động từ ngoại cảnh gây nguy cơ rò rỉ dầu. Nếu các bồn chứa dầu bảo quản bằng khí nạp dương thì phải kiểm tra và so sánh áp lực bảo quản. Nếu dầu được vận chuyển bằng các Container chứa các túi dầu thì phải kiểm tra các miệng túi còn nguyên niêm phong, kẹp chì.

4. Kiểm tra chủng loại dầu, nguồn gốc dầu, chất lượng dầu thông qua biên bản thí nghiệm dầu, tài liệu hướng dẫn bảo quản dầu, các chứng nhận CO, CQ.

5. Kiểm tra số lượng dầu thực tế so sánh với phiếu qua cân đong, đánh giá đo kiểm.

6. Các bồn chứa dầu phải còn nguyên hiện trạng như lúc bàn giao. Niêm phong phải còn nguyên vẹn, số niêm phong phải trùng khớp với số niêm phong lúc bàn giao. Kiểm tra mức dầu so với vạch đánh dấu trên bồn lúc bàn giao. Ghi lại nhiệt độ (khi bàn giao vận chuyển và bàn giao cho đơn vị thi công) để so sánh một cách tương đối với mức dầu và nhiệt độ lúc bàn giao (các bồn chứa dầu không có vị trí rò rỉ dầu).

7. Sau khi nhận bàn giao các bồn chứa dầu cần được đánh số, có biên bản và được ghi chép vào sổ nhật ký thi công. Đảm bảo đầy đủ các biện pháp chống nhiễm ẩm cho các bồn chứa dầu.

Chương V

CÔNG TÁC LỌC DẦU VÀ BƠM DẦU VÀO MBA, KH

Mục 1

CÔNG TÁC CHUẨN BỊ LỌC DẦU

Điều 26. Chuẩn bị bồn chứa dầu phục vụ công tác lọc dầu

1. Tổng dung lượng bồn chứa dầu phải lớn hơn 10% tổng số lượng dầu cần bơm vào MBA, KH.

2. Bồn chứa dầu trước khi sử dụng tại hiện trường phải được kiểm tra hút hết dầu cặn, vệ sinh sạch sẽ. Đơn vị tư vấn giám sát thi công và đơn vị thi công phải nghiệm thu các bồn chứa dầu đảm bảo đúng quy cách và chất lượng trước khi bơm dầu vào bồn.

3. Đảm bảo công tác an toàn vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ và chống sự cố tràn dầu ra môi trường xung quanh: tại các vị trí van lọc dầu, van lấy mẫu dầu phải có khay hứng dầu có lót các tấm vật liệu hút dầu.

Điều 27. Trước khi lọc dầu tuần hoàn trong các bồn dầu

1. Đơn vị thi công phải tuân thủ theo các phương án thi công đã được phê duyệt.
2. Tất cả các thiết bị kiểm tra, đo kiểm trước khi đưa vào vận hành phải đảm bảo đủ tiêu chuẩn về kỹ thuật (có giấy chứng nhận đủ điều kiện).
3. Tất cả các bồn dầu, các máy lọc dầu, bơm dầu, hút chân không và các hệ thống đường ống lưu thông dầu (van, họng, đường ống, đồng hồ, bình thở...) và các phần tử liên quan khác phải được xử lý hết các dầu tồn bên trong, phải được vệ sinh tráng rửa bằng dầu đạt tiêu chuẩn, sấy khô kiểm tra đảm bảo về độ sạch, độ khô và được tráng rửa bằng dầu đạt tiêu chuẩn vận hành trước khi vận hành.
4. Sau khi tổ hợp hệ thống lọc dầu, trước khi lắp đặt liên kết với bồn chứa dầu và MBA, KH, hệ thống phải được kiểm tra về độ kín, tráng rửa qua dầu đạt tiêu chuẩn vận hành, lắp bình thở của các bồn chứa dầu. Hệ thống phải có các biện pháp đảm bảo an toàn chống rò rỉ dầu ra nền trạm.
5. Chỉ cho phép thực hiện ghép nối các hệ thống lọc dầu trong điều kiện thời tiết không mưa và độ ẩm môi trường không quá 85%.
6. Các bồn chứa dầu phải được đánh số ký hiệu tên không trùng lặp nhau, bản tên bằng vật liệu không bị ảnh hưởng bởi thời tiết, màu sắc, cỡ chữ tùy theo kích cỡ bồn tại ít nhất 02 vị trí trên mỗi bồn chứa dầu và ở vị trí dễ nhìn.
7. Các bồn chứa dầu phải được lấy mẫu dầu tại đáy bồn chứa dầu để thí nghiệm hàm lượng nước trước khi tiến hành lọc dầu.
8. Trong trường hợp hàm lượng nước trong bồn chứa dầu ≥ 50 ppm cần tiến hành lọc chuyển bồn trước khi lọc tuần hoàn.
9. Các bồn dầu trước khi lọc tuần hoàn cần có các biện pháp chống ẩm xâm nhập (lắp bình thở chống ẩm) cho phần thông khí của bồn và tại các vị trí nắp đáy.
10. Các công tác kiểm tra cần có biên bản xác nhận giữa đại diện nhà thầu thi công và đơn vị tư vấn giám sát và thể hiện trong nhật ký thi công.

Mục 2

CÔNG TÁC LỌC, BƠM DẦU VÀO MBA, KH VÀ BẢO QUẢN DẦU

Điều 28. Lọc dầu tuần hoàn cho các bồn dầu

1. Mỗi bồn dầu phải có bảng theo dõi chi tiết (theo mẫu): số thứ tự, khối lượng, thời gian nạp, thời gian lọc, thời gian thử nghiệm, kết quả thử nghiệm....
2. Việc lấy mẫu dầu thí nghiệm khi đang tiến hành lọc tuần hoàn trong bồn chứa dầu được thỏa thuận bởi đơn vị thi công và đơn vị thí nghiệm.

3. Dầu chứa trong các bồn chứa dầu phải được lọc tuần hoàn gia nhiệt đến nhiệt độ 50°C-75°C và thí nghiệm đạt yêu cầu kỹ thuật của phương án đã được duyệt.

4. Bồn chứa dầu sau khi lọc đạt tiêu chuẩn cần tiến hành bảo quản tránh nhiễm ẩm trở lại và ghi lại thông số thí nghiệm bằng biên bản nghiệm thu và vào nhật ký thi công. Biên bản và nhật ký phải được ký xác nhận giữa đơn vị tư vấn giám sát, đơn vị thi công, đơn vị thí nghiệm, đơn vị quản lý dự án và chuyên gia giám sát của nhà sản xuất MBA, KH (nếu có).

Điều 29. Nghiệm thu chuyển giai đoạn để bơm dầu vào MBA, KH

1. Sau khi bồn chứa dầu đã lọc đạt yêu cầu kỹ thuật, các bên liên quan phải lập biên bản nghiệm thu lọc dầu tại bồn chứa dầu để xác nhận kết sau lọc dầu của từng bồn chứa dầu, thành phần gồm: (i) đơn vị thí nghiệm dầu; (ii) tư vấn giám sát; (iii) đơn vị thi công; (iv) đơn vị quản lý dự án; (v) chuyên gia giám sát của nhà sản xuất MBA, KH (nếu có). Các bồn chứa dầu này phải có biện pháp đánh dấu phân biệt với các bồn chứa dầu chưa lọc.

2. Khi bơm dầu từ mỗi bồn chứa dầu vào MBA, KH phải được các bên liên quan thống nhất bằng biên bản ký xác nhận tại hiện trường:

a) Thành phần gồm: (i) tư vấn giám sát thi công; (ii) đơn vị thi công; (iii) đơn vị quản lý dự án; (iv) chuyên gia giám sát của nhà sản xuất MBA, KH (nếu có).

b) Nội dung biên bản xác nhận bao gồm: (i) số bồn chứa dầu bơm vào MBA, KH; (ii) số biên bản thí nghiệm bồn chứa dầu sau lọc; (iii) thời gian bắt đầu bơm dầu. Sau khi ký biên bản các thành viên tham gia ký biên bản phát lệnh để đơn vị thi công bơm dầu từ bồn chứa dầu vào MBA, KH.

3. Vì lý do nào đó nếu mỗi bồn chứa dầu đã có thời gian lọc trước thời điểm bơm vào MBA, KH lớn hơn 48 giờ hoặc có dấu hiệu bị nhiễm ẩm cần phải lấy mẫu thí nghiệm lại và nếu không đạt phải thực hiện lại chu trình lọc dầu tuần hoàn ngoài bồn chứa dầu đến khi dầu đạt yêu cầu.

4. Quá trình nạp dầu vào MBA, KH tuân thủ theo phương án lắp đặt MBA, KH đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

5. Chỉ thực hiện công tác bơm dầu vào MBA, KH khi độ ẩm môi trường không quá 85%, trong quá trình bơm dầu nên nạp khí Nito hoặc khí khô vào trong các bồn chứa dầu để cân bằng áp suất bồn. Nếu đường ống bơm dầu dài có nhiều

vị trí khớp nối ống thì tại các vị trí khớp nối ống phải có biện pháp làm kín để tránh nhiễm ẩm.

6. Biên bản nghiệm thu, nhật ký, biên bản xác nhận các bước trong quá trình giao nhận dầu, lọc dầu, bơm dầu,... là một phần không tách rời của hồ sơ nghiệm thu chất lượng công trình/dự án.

Điều 30. Công tác nghiệm thu bàn giao dầu dư trong các bồn chứa dầu và các vật tư phục vụ thi công lắp đặt.

1. Việc xác nhận dầu dư tại hiện trường cần thực hiện giữa các bên: (i) đơn vị quản lý dự án; (ii) tư vấn giám sát; (iii) chuyên gia hướng dẫn lắp đặt của nhà sản xuất (nếu có); (iv) đơn vị tiếp nhận; (v) nhà thầu thi công.

2. Đơn vị thi công có trách nhiệm rút toàn bộ dầu dư trong các bồn chứa dầu về một bồn chứa, xác định khối lượng, lọc dầu đạt tiêu chuẩn và cùng đơn vị liên quan bàn giao lại cho đơn vị tiếp nhận tại vị trí được chỉ định. Đối với dầu OLTC thay ra, dầu phục vụ tráng rửa...) phải được bơm vào bồn chứa riêng, có biện pháp đánh dấu và để ra khu vực riêng để phân biệt với dầu tốt.

3. Đối với các phụ kiện liên quan (mặt bích, gioăng làm kín... của MBA, KH) đơn vị quản lý dự án bàn giao cho đơn vị tiếp nhận.

4. Đối với các bồn chứa dầu được cấp kèm theo MBA, KH, đơn vị quản lý dự án bàn giao cho đơn vị tiếp nhận theo quy định hiện hành về công tác bàn giao vật tư dư thừa sau thi công.

Điều 31. Bảo quản dầu

1. Nguyên tắc chung: bảo quản dầu MBA, KH tuân thủ Quy định về công tác Quản lý kỹ thuật trong Tập đoàn Điện lực Việt Nam ban hành theo Quyết định số 905/QĐ-EVN ngày 17/6/2025 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam.

2. Bảo quản tại kho:

a) Đơn vị tiếp nhận có trách nhiệm xây dựng cơ sở vật chất để bảo quản dầu tuân thủ theo hướng dẫn của nhà sản xuất.

b) Thực hiện kiểm tra định kỳ về chất lượng, khối lượng dầu, tuân thủ theo hướng dẫn của nhà sản xuất.

3. Bảo quản dầu tại công trình:

a) Đơn vị thi công có trách nhiệm xây dựng cơ sở vật chất để bảo quản dầu tuân thủ hướng dẫn của nhà sản xuất.

b) Thực hiện kiểm tra định kỳ về chất lượng, khối lượng dầu theo quy định bảo quản dầu của nhà sản xuất trong trường hợp dầu chưa được lọc và bơm vào MBA và phải bảo quản lâu dài tại công trường.

c) Trường hợp chất lượng dầu bị suy giảm trong quá trình bảo quản tại công trường, đơn vị thi công phải có báo cáo cho đơn vị quản lý dự án để kịp thời có phương án xử lý.

Chương VI

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 32. Hiệu lực thi hành

1. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký, thay thế Quyết định số 01/QĐ-HĐTV ngày 04/01/2021 và Quyết định số 220/QĐ-HĐTV ngày 13/9/2021 của Hội đồng thành viên EVNNPT.

2. Trường hợp các quy định của pháp luật, quy chế quản lý nội bộ của EVNNPT có quy định khác các nội dung trong Quy định này thì thực hiện theo quy định của pháp luật và quy chế quản lý nội bộ của EVNNPT

Điều 33. Tổ chức thực hiện

1. Ban Kế hoạch, Ban Kỹ thuật và An toàn EVNNPT có trách nhiệm theo dõi, tổng hợp, kiểm tra việc tổ chức thực hiện Quy định này tại các đơn vị.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu phát hiện những vướng mắc, đề nghị Văn phòng, các ban, đơn vị kịp thời phản ánh về EVNNPT để nghiên cứu, sửa đổi bổ sung cho phù hợp.

PHỤ LỤC 1

MẪU BIÊN BẢN BÀN GIAO MÁY, KIỂM TRA, LẮP ĐẶT HỘP ĐEN VÀ THIẾT BỊ GIÁM SÁT HÀNH TRÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN

V/v bàn giao máy biến áp (kháng điện, thiết bị điện nhất thứ), kiểm tra, lắp đặt hộp đen và thiết bị giám sát hành trình

- Căn cứ Hợp đồng số ... ngày ... tháng ... năm...;
- Căn cứ ... (các văn bản cần thiết khác);
- Căn cứ ... (tình hình thực tế, ...).

Hôm nay, ngày ... tháng ... năm...,

Địa điểm:.....

Chúng tôi gồm:

A- Đơn vị (Bên giao)¹:

1. Ông

Chức vụ:.....

2. Ông

Chức vụ:.....

B- Nhà thầu (Bên nhận)²:

1. Ông

Chức vụ:.....

2. Ông

Chức vụ:.....

C- Đại diện ...³:

1. Ông

Chức vụ:.....

2. Ông

Chức vụ:.....

I. NỘI DUNG

1. Bàn giao thân máy và các phụ kiện

a) Chi tiết thân máy và phụ kiện

(Liệt kê đầy đủ các chi tiết về máy biến áp, kháng điện, kiện hàng và các ghi chú khác. Có thể sử dụng bảng kê đính kèm biên bản)

.....

.....

¹ Đơn vị của EVNNPT.

² Nhà thầu vận chuyển.

³ Đơn vị/Cá nhân khác có liên quan.

.....

.....

b) Tình trạng bàn giao

- Chỉ số áp lực khí Ni tơ:...
 - Độ ẩm khí (nếu có):...
 - Tình trạng bên ngoài Máy:
 - Các nội dung cần thiết khác
-
-
-

(Ghi đầy đủ tình trạng các chi tiết gia cố, cố định chi tiết máy. Ví dụ: các chi tiết gia cố, gia cường, định vị... và hình ảnh được chụp thực tế nếu cần thiết)

2. Kiểm tra, lắp đặt hộp đen

a) Kiểm tra hộp đen

- Chung loại, mã hiệu, số serials của Hộp đen;
 - Dung lượng pin;
 -
 - Các nội dung cần thiết khác
-
-
-

b) Lắp đặt hộp đen

- Vị trí lắp đặt và mô tả bằng hình vẽ;
 - Đồng bộ thời gian với hệ thống GPS;
 - Reset bộ nhớ;
 - Tem, kẹp chì niêm phong;
 - Thông tin các trục tọa độ xác định hướng của hộp đen (trục x, y, z) so với hướng di chuyển của Máy biến án, kháng điện, phương ngang và phương đứng.
 - Các nội dung cần thiết khác
-
-
-

3. Kiểm tra, lắp đặt thiết bị giám sát hành trình

a) Kiểm tra thiết bị giám sát hành trình

- Chung loại, mã hiệu, số serials;
- Tình trạng của Thiết bị giám sát hành trình;
- Niêm phong, kẹp chì trong trường hợp cần thiết;
- Tình trạng hoạt động, cấp pin, nguồn điện;

- Các nội dung cần thiết khác

.....

b) Lắp đặt thiết bị giám sát hành trình

- Vị trí lắp đặt;
- Trạng thái bật ON của Thiết bị giám sát hành trình và đồng bộ thời gian với hệ thống GPS, mức tín hiệu vệ tinh (nếu có);
- Các nội dung cần thiết khác

.....

-

4. Các nội dung khác⁴

.....

II. Ý KIẾN CÁC BÊN⁵

.....

(Ký và ghi rõ họ tên)

⁴ Các nội dung cần thiết khác

⁵ Có thể bổ sung các nội dung cần thiết trong các tình huống cụ thể, ý kiến các bên liên quan, cảnh báo...

PHỤ LỤC 2

MẪU BIÊN BẢN BÀN GIAO MÁY, GHI NHẬN DỮ LIỆU, THÁO DỖ HỘP ĐEN VÀ THIẾT BỊ GIÁM SÁT HÀNH TRÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN

V/v bàn giao máy biến áp (kháng điện, thiết bị điện nhất thứ), ghi nhận dữ liệu, tháo dỡ hộp đen và thiết bị giám sát hành trình

- Căn cứ Hợp đồng số ... ngày ... tháng ... năm...;
- Căn cứ ... *(các văn bản cần thiết khác)*;
- Căn cứ ... *(tình hình thực tế, ...)*.

Hôm nay, ngày ... tháng ... năm...,

Địa điểm:.....

Chúng tôi gồm:

A- Đơn vị (Bên nhận)¹:

1. Ông

Chức vụ:.....

2. Ông

Chức vụ:.....

B- Nhà thầu (Bên giao)²:

1. Ông

Chức vụ:.....

2. Ông

Chức vụ:.....

C- Đại diện ...³:

1. Ông

Chức vụ:.....

2. Ông

Chức vụ:.....

I. NỘI DUNG

1. Bàn giao thân máy và các phụ kiện

a) Chi tiết thân máy và phụ kiện

(Liệt kê đầy đủ các chi tiết về máy biến áp, kháng điện, kiện hàng và các ghi chú khác. Có thể sử dụng bảng kê đính kèm biên bản)

¹ Đơn vị của EVNNPT.

² Nhà thầu vận chuyển.

³ Đơn vị/Cá nhân khác có liên quan.

.....

.....

.....

.....

b) Tình trạng bàn giao

- Kiểm tra phương tiện vận chuyển, tuân thủ Phương án vận chuyển và phương tiện đã được cấp giấy phép vận chuyển.
 - Kiểm tra áp suất Ni tơ.
 - Kiểm tra độ ẩm khí trong thân Máy (nếu có).
 - Kiểm tra tình trạng bên ngoài của thân máy, lưu ý các móp, méo, vết trầy, xước...
 - Kiểm tra các chi tiết được che đậy, bảo vệ đặc biệt trên thân máy.
 - Kiểm tra các ống dẫn, đầu ống, van, vị trí van, mặt bích, đồng hồ đo, các tấm phíp, gổ cách điện gia cố lõi máy...
 - Trong trường hợp vận chuyển Máy có dầu, phải kiểm tra kỹ lưỡng, xem xét có xuất hiện rò rỉ, ngấm dầu.
 - Kiểm tra các phụ kiện, đảm bảo không bị hư hại và trong tình trạng bảo quản tốt, đúng yêu cầu kỹ thuật.
 - Các nội dung cần thiết khác
-
-
-

(Ghi đầy đủ tình trạng các chi tiết gia cố, cố định chi tiết máy. Ví dụ: các chi tiết gia cố, gia cường, định vị... và hình ảnh được chụp thực tế nếu cần thiết)

2. Kiểm tra, truy xuất dữ liệu hộp đen

c) Kiểm tra hộp đen

- Chung loại, mã hiệu, số serials của Hộp đen;
 - Dung lượng pin;
 - Tình trạng niêm phong, kẹp chì;
 - Tình trạng bên ngoài, mức độ gắn chặt với thân máy;
 - Các nội dung cần thiết khác
-
-
-

d) Truy xuất hộp đen

- Dữ liệu thô chưa qua xử lý: ngày, giờ bắt đầu, kết thúc bản ghi...
- Các bất thường (nếu có)⁴

⁴ Bất thường về giá trị, ngày, giờ, toàn vẹn dữ liệu...

- Các nội dung cần thiết khác

3. Kiểm tra thiết bị giám sát hành trình

a) Kiểm tra thiết bị giám sát hành trình

- Tình trạng nguyên vẹn của Thiết bị giám sát hành trình;
- Tình trạng nguyên vẹn của niêm chì;
- Niêm phong, kẹp chì trong trường hợp cần thiết;
- Mức độ gắn chặt của thiết bị giám sát hành trình;
- Tình trạng hoạt động bình thường/ bất thường.
- Tình trạng hoạt động, cấp pin, nguồn điện;
- Các nội dung cần thiết khác

b) Truy xuất dữ liệu thiết bị giám sát hành trình

- Hành trình của Máy; (*biểu bảng kèm theo*)
- Biểu đồ tốc độ trên toàn bộ hành trình. (*biểu bảng kèm theo*)
- Các nội dung cần thiết khác

4. Các nội dung khác⁵

II. Ý KIẾN CÁC BÊN⁶

(Ký và ghi rõ họ tên)

⁵ Các nội dung cần thiết khác

⁶ Có thể bổ sung các nội dung cần thiết trong các tình huống cụ thể, ý kiến các bên liên quan, cảnh báo...

PHỤ LỤC 3

MẪU BIÊN BẢN XÁC NHẬN PHƯƠNG TIỆN VẬN CHUYỂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN **V/v Xác nhận phương tiện vận chuyển**

- Căn cứ Hợp đồng số ... ngày ... tháng ... năm...;
- Căn cứ ... (các văn bản cần thiết khác);
- Căn cứ ... (tình hình thực tế, ...).

Hôm nay, ngày ... tháng ... năm...,

Địa điểm:.....

Chúng tôi gồm:

A- Đơn vị¹:

1. Ông
 Chức vụ:.....

2. Ông
 Chức vụ:.....

3. Ông
 Chức vụ:.....

4. Ông
 Chức vụ:.....

B- Nhà thầu²:

1. Ông
 Chức vụ:.....

2. Ông
 Chức vụ:.....

3. Ông
 Chức vụ:.....

4. Ông
 Chức vụ:.....

C- Đại diện ...³:

1. Ông
 Chức vụ:.....

2. Ông
 Chức vụ:.....

3. Ông
 Chức vụ:.....

4. Ông
 Chức vụ:.....

I. NỘI DUNG

1. Xác nhận phương tiện vận chuyển

- Các bên xác nhận phương tiện vận chuyển thân máy biển áp số serials ...

như sau:

- Rơ moóc:

- + Chung loại, nhãn hiệu;
- + Số trục của rơ moóc tại thời điểm lập biên bản;
- + Biển số;

¹ Đơn vị của EVNNPT.

² Nhà thầu vận chuyển.

³ Đơn vị/Cá nhân khác có liên quan.

+ ...

- Các nội dung cần thiết khác

.....

2. Các nội dung khác⁴

.....

(và hình ảnh được chụp thực tế nếu cần thiết)

II. Ý KIẾN CÁC BÊN⁵

.....

(Ký và ghi rõ họ tên)

⁴ Các nội dung cần thiết khác

⁵ Có thể bổ sung các nội dung cần thiết trong các tình huống cụ thể, ý kiến các bên liên quan, cảnh báo...

PHỤ LỤC 4

DANH MỤC CÁC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT VÀ QUY CHẾ QUẢN LÝ NỘI BỘ CỦA EVN/EVNNPT LIÊN QUAN

I. Văn bản quy phạm pháp luật

1. Luật số 36/2024/QH15 của Quốc hội: Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ.
2. Thông tư số 12/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 của Bộ Xây dựng: Quy định về tải trọng, khổ giới hạn của đường bộ; lưu hành xe quá khổ giới hạn, xe quá tải trọng, xe bánh xích trên đường bộ; hàng siêu trường, siêu trọng, vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng; xếp hàng hóa trên phương tiện giao thông đường bộ; cấp giấy phép lưu hành cho xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bánh xích, xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng trên đường bộ.
3. Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 10262:2014 về Bồn thép chứa chất lỏng cháy được và chất lỏng dễ cháy.

II. Quy chế quản lý nội bộ của EVN

Quyết định số 905/QĐ-EVN ngày 17/6/2025 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam về việc ban hành Quy định về công tác Quản lý kỹ thuật trong Tập đoàn Điện lực Việt Nam.

III. Quy chế quản lý nội bộ của EVNNPT

1. Quyết định số 18/QĐ-HĐTV ngày 30/01/2023 của Hội đồng thành viên EVNNPT về việc ban hành Quy định Quản lý vật tư áp dụng trong Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia.
2. Quyết định số 211/QĐ-HĐTV ngày 30/08/2023 của Hội đồng thành viên EVNNPT về việc ban hành Quy định đặc tính kỹ thuật cơ bản dao cách ly 500 kV, 220 kV, 110 kV trên lưới truyền tải điện.
3. Quyết định số 145/QĐ-HĐTV ngày 03/10/2022 của Hội đồng thành viên EVNNPT về việc ban hành Quy định đặc tính kỹ thuật cơ bản máy cắt 500 kV, 220 kV, 110 kV trên lưới truyền tải điện.
4. Quyết định số 267/QĐ-HĐTV ngày 20/12/2021 của Hội đồng thành viên EVNNPT về việc ban hành Quy định đặc tính kỹ thuật cơ bản kháng hạn dòng 500 kV, 220 kV, 110 kV loại khô trên lưới truyền tải điện.

5. Quyết định số 219/QĐ-HĐTV ngày 13/09/2021 của Hội đồng thành viên EVNNPT về việc ban hành Quy định đặc tính kỹ thuật cơ bản của kháng dầu bù ngang 500 kV trên lưới truyền tải điện.

6. Quyết định số 165/QĐ-HĐTV ngày 06/10/2020 của Hội đồng thành viên EVNNPT về việc ban hành Quy định đặc tính kỹ thuật bộ tụ bù dọc 500 kV, 220 kV trên lưới truyền tải điện.

7. Quyết định số 126/QĐ-HĐTV ngày 10/07/2020 của Hội đồng thành viên EVNNPT về việc ban hành Quy định đặc tính kỹ thuật cơ bản của máy biến áp 500 kV trên lưới truyền tải điện.

8. Quyết định số 123/QĐ-HĐTV ngày 09/07/2020 của Hội đồng thành viên EVNNPT về việc ban hành Quy định đặc tính kỹ thuật cơ bản của chống sét van 500 kV trong TBA.

9. Quyết định số 1158/QĐ-EVNNPT ngày 26/6/2025 của EVNNPT về việc ban hành Quy định đặc tính kỹ thuật cơ bản chống sét van 500 kV, 220 kV trong trạm biến áp truyền tải điện.

10. Quyết định số 0205/QĐ-EVNNPT ngày 19/12/2019 của EVNNPT về việc ban hành Quy định đặc tính kỹ thuật cơ bản của máy biến áp 220 kV- 125 MVA trên lưới truyền tải điện.

11. Quyết định số 32/QĐ-EVNNPT ngày 19/03/2019 của EVNNPT về việc ban hành Quy định đặc tính kỹ thuật cơ bản của máy biến áp 220kV-250MVA trên lưới truyền tải điện.

12. Quyết định số 2386/QĐ-EVNNPT ngày 25/01/2019 của EVNNPT về việc ban hành Quy định đặc tính kỹ thuật cơ bản biến điện áp 500 kV lưới điện truyền tải.

13. Quyết định số 2384/QĐ-EVNNPT ngày 25/12/2018 của EVNNPT về việc ban hành Quy định đặc tính kỹ thuật cơ bản biến dòng điện 500kV lưới truyền tải điện.

14. Quyết định số 0063/QĐ-EVNNPT ngày 15/01/2018 của EVNNPT về việc ban hành Bộ Quy định đặc tính kỹ thuật cơ bản các thiết bị lưới điện truyền tải.

III. Các tài liệu có liên quan khác

Tài liệu tiêu chuẩn hướng dẫn số IEEE Std C57.150-2023 của Viện kỹ thuật Điện và Điện tử - IEEE.

Tiêu chuẩn IEC 60475- Phương pháp lấy mẫu chất lỏng cách điện.